

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 165/2021/ HS - ST

Ngày 18 -11 -2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thiện Lợi

2. Ông Nguyễn Thế Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Hà Vĩnh Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 162/2021/TLST - HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2021/QĐXXST- HS ngày 04/11/2021 đối với:

Bị cáo **Phạm Việt A**, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1990 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: Số nhà L6/5, đường TrHĐ, tổ 08, phường TrHĐ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Quang H và bà Phí Thị Th; Bị cáo chưa có vợ. Có 01 con chung sinh năm 2009 với chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr, sinh năm 1990. Hiện cháu đang cư trú tại số nhà 254, đường TrHĐ, tổ 03, phường ĐTh, thành phố Thái Bình.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 176 ngày 26/7/2007 của Công an phường Đề Thám, thành phố Thái Bình về hành vi Công nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác, phạt tiền 200.000 đồng. Chấp hành xong ngày 27/7/2007.

- Bản án số 01A/HSST ngày 30/12/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, được trừ đi 1 tháng đã tạm giam, thời gian còn phải thi hành án là 14 tháng, thời gian thử thách 28

tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm 30/12/2008 về tội “Hủy hoại tài sản”. Đã chấp hành xong án phí dân sự sơ thẩm ngày 19/01/2011. Đã được xóa án tích.

- Ngày 12/9/2010, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình ra quyết định khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị cáo về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Ngày 30/11/2010, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã ra quyết định đình vụ án, đình chỉ đối với bị cáo do bị hại tự nguyện rút yêu cầu khởi tố và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 285 ngày 28/12/2010 của Công an thành phố Thái Bình, phạt tiền 1.000.000 đồng. Đã chấp hành xong ngày 28/12/2010.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13 ngày 16/9/2021 của Công an thành phố Thái Bình về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, phạt tiền 1.000.000 đồng. Đã chấp hành xong ngày 17/9/2021.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 153 ngày 14/9/2021 của Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, phạt tiền 3.000.000 đồng. Đã nộp phạt 2.000.000 đồng ngày 27/9/2021.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 122/2015/HSST ngày 26/8/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/01/2020, chấp hành xong án phí dân sự sơ thẩm ngày 09/10/2015 (chưa được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/7/2021 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên Tòa).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Quang P, sinh năm 1979 và chị Đỗ Thị N, sinh năm 1983. Địa chỉ cư trú: Số nhà L5/12, đường số 31, tổ 08, phường TrHĐ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

** Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Xuân C, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Số nhà L5/11, đường số 36, tổ 08, phường TrHĐ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1960. Nơi cư trú: số nhà 18, tổ 07, phường TrHĐ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Anh Khúc Ngọc C, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Số nhà L10/14, đường số 36, khu đô thị 5, phường TrHĐ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Số nhà 82, đường B X, phường BX, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Phòng 518, Tòa nhà CT1, khu đô thị 5, phường TrHĐ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Ông Nguyễn Như Đ, sinh năm 1957. Nơi cư trú: Tổ 08, phường TrHĐ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Số nhà L6/12, tổ 08, phường TrHĐ, thành phố Thái bình, tỉnh Thái Bình.

- Ông Đoàn Hải Ch, sinh năm 1957. Nơi cư trú: Số nhà 09/01, tổ 8, phường TrHĐ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Anh Vũ Văn Q, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Số nhà 34/02, ngõ 155, đường LThK, tổ 04, phường KB, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Ông Phạm Quang H, sinh năm 1964 và bà Phí Thị Th, sinh năm 1964. Địa chỉ cư trú: Số nhà L6/5, đường TrHĐ, tổ 08, phường TrHĐ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Vắng mặt: Ông C, ông T, anh C, anh H, anh S, ông Đ, chị H, ông Ch, anh P, chị N, anh Quân (Anh P, chị N, anh Q đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Việt A là đối tượng sử dụng ma túy loại Methamphetamine, ngày 17/7/2021, Việt A có sử dụng ma túy đá tại nhà. Do ảnh hưởng từ việc sử dụng ma túy nên khoảng 21 giờ ngày 21/7/2021, Việt A mặc quần đùi màu đen, cởi trần, cầm theo một con dao, loại dao tự chế dài 56 cm, lưỡi dao làm bằng kim loại tối màu dài 18 cm, một cạnh sắc, một cạnh hình răng cưa, cán dao dài 38 cm được cuốn băng dính màu đen, Việt A đi bộ từ nhà đến trước cửa nhà anh Nguyễn Quang P. Thấy cổng và cửa nhà anh P đều khóa bên trong nên Việt A đã gọi to và nói “Con H, con Tr mày ra đây, con tao mới 12 tuổi mà mày cắt chim con tao, tao phải trả nợ với mày”, nhưng không có ai ra mở cửa. Việt A tiếp tục đi đi lại lại dưới lòng đường và trên vỉa hè trước cửa, cổng nhà anh P và liên tục chửi bới, hò hét ầm ĩ. Đồng thời trong lúc chửi bới, Việt A dùng dao tự chế chém nhiều lần vào cánh cổng inox và nhặt các viên gạch bằng bê tông ở vỉa hè đập thành các viên có kích thước khác nhau, ném nhiều lần vào cánh cổng, cửa, tường và lên lan can tầng 2 nhà anh P gây ra các âm thanh, huyên náo đến C các hộ xung quanh. Lúc này trong nhà anh P, chị Đỗ Thị N cùng 02 con của anh P đang ở trong nhà. Chị N lo sợ không dám đi ra ngoài, gọi điện cho anh P về nhà. Hành vi của Việt A làm cho các hộ dân sinh sống tại khu vực đường số 31, tổ 08, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình sợ hãi phải đóng cửa nhà, cửa quán kinh doanh không dám đi ra ngoài.

Anh Nguyễn Quang P sau khi trở về nhà thấy Việt A đang có các hành động phá phách ở cửa nhà mình đã không dám mở cửa vào nhà và đến trụ sở Công an phường Trần Hưng Đạo để trình báo sự việc. Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, lực lượng Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình đến nơi thấy Việt A vẫn đang đi lại trên đường chửi bới âm ỉ, trên tay cầm dao tự chế, lực lượng Công an đã không chế và thu giữ con dao đồng thời yêu cầu Việt A về trụ sở làm việc. Hành vi trên của Việt A diễn ra trong khoảng thời gian từ 21 giờ đến 21 giờ 40 phút ngày 21/7/2021 là vi phạm quy tắc, nếp sống văn minh, Cản trở hoạt động lành mạnh và bình thường ở khu phố, làm cho các hộ dân hoang mang, lo sợ, bức xúc, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại khu dân cư.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Việt A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố đối với bị cáo. Tại bản cáo trạng số 167/CT- VKSTPTB ngày 26/10/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Phạm Việt A về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Việt A về tội danh và điều luật như bản cáo trạng số 167/CT- VKSTPTB và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Việt A. Xử phạt bị cáo Phạm Việt A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội: “Gây rối trật tự công cộng”. Đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo Phạm Việt A không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên về bản luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa. Bị cáo Phạm Việt A nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo và biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Quang P và chị Đỗ Thị N; biên bản vụ việc do Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình lập hồi 22 giờ 10 phút ngày 21/7/2021, tại Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; báo cáo vụ việc của Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 22/7/2021; biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình lập hồi 09 giờ 15 phút ngày 22/7/2021, tại số nhà 5/12, đường số 31, khu đô thị Trần Hưng Đạo, tổ 08, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình và lời khai của người làm chứng là ông Nguyễn Xuân C, ông Nguyễn Ngọc T, anh Khúc Ngọc C, anh Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Như D, chị Đoàn Thị H, ông Đoàn Hải Ch, anh Vũ Văn Q, ông Phạm Quang H và bà Phí Thị Th cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ đến 21 giờ 40 phút ngày 21/7/2021, tại khu vực đoạn đường số 31, trước cửa cổng nhà anh Nguyễn Quang P, Phạm Việt A có hành vi đi lại trước cửa cổng của nhà anh và đi dưới lòng đường, vừa đi vừa liên tục gào thét chửi bới ầm ĩ và dùng dao tự chế chém nhiều lần vào cánh cổng inox, nhặt các viên gạch bằng bê tông ở vỉa hè đập thành các mảnh khác nhau ném nhiều lần vào cánh cổng, cửa và lên lan can tầng 2 nhà anh P gây ầm ĩ, huyên náo tại khu vực dân cư tổ 08, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình gây ảnh hưởng đến sinh hoạt, tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trong khu dân cư. Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Việt A đã phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội đúng pháp luật.

Điều 318. Gây rối trật tự công cộng

1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt tù không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

b) Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách;

...

[3]. Đánh giá tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo gây rối trật tự công cộng gây xáo trộn nghiêm trọng sinh hoạt của nhiều gia đình. Hơn nữa bị cáo có thái độ coi thường trật tự tại khu dân cư và có lời nói thô tục xúc phạm ở nơi công cộng, có hành vi dùng dao tự chế chém nhiều lần vào cánh cổng inox, nhặt các viên gạch bằng bê tông ở vỉa hè đập thành các mảnh khác nhau ném nhiều lần vào cánh cổng, cửa và lên lan can tầng 2 nhà anh P gây âm ỉ, huyền não tại khu vực dân cư tổ 08, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, gây ảnh hưởng đến sinh hoạt, tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trong khu dân cư. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Quang P và chị Đỗ Thị N không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm nên không giải quyết.

[7]. Về vật chứng: Đối với một con dao tự chế dài khoảng 56 cm, lưỡi dao làm bằng kim loại, màu đen, dài 18 cm, mũi nhọn, một cạnh sắc, một cạnh răng cưa, cán dao dài 38 cm làm bằng kim loại tối màu được cuốn băng dính màu đen là của bị cáo Phạm Việt A mà bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định của pháp luật. Đối với 08 viên gạch bằng bê tông đã vỡ thành nhiều mảnh to nhỏ khác nhau gồm các màu đỏ, màu xanh và màu nâu bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8]. Về vấn đề khác: Đối với hành vi ngày 17/7/2021, Phạm Việt A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine tại gia đình. Ngày 16/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã căn cứ

khoản 1 Điều 2 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Việt A về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, xử phạt 1.000.000 đồng.

[9]. Về án phí: Bị cáo Phạm Việt A phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Việt A phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Việt A 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Quang P và chị Đỗ Thị N không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm nên không giải quyết.

4. Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy một con dao tự chế dài khoảng 56 cm, lưỡi dao làm bằng kim loại, màu đen, dài 18 cm, mũi nhọn, một cạnh sắc, một cạnh răng cưa, cán dao dài 38 cm làm bằng kim loại tối màu được cuốn bằng dính màu đen của bị cáo Phạm Việt A.

- Tịch thu và tiêu hủy 08 viên gạch bằng bê tông đã vỡ thành nhiều mảnh to nhỏ khác nhau gồm các màu đỏ, màu xanh và màu nâu.

(Toàn bộ số vật chứng trên Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình có đặc điểm mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/10/2021).

5. Về án phí: Bị cáo Phạm Việt A phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Việt A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 18/11/2021. Anh P và chị N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- CQCSĐT Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình/Nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh

